TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HS-PT
Ngày 30 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Ông **Bùi Anh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Trấn Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trang Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Trần Quốc Duy do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: **TRẦN QUỐC D**, sinh năm 1996, tại Bạc Liêu.

Nơi ĐKHKTT: Ấp A, xã VB, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Khóm I, Phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị D1 Trang, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tính từ ngày 09/8/2019 đến nay *(có mặt)*.

- Bị cáo không kháng cáo, Tòa án không triệu tập: **Nguyễn Thanh K**, sinh năm 1995, tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số nhà S, khóm S, Phường L, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc D, Nguyễn Thanh K và Trần Thị Tiểu T là bạn bè quen biết với nhau và tất cả đều nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng, D nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thị Tố U rồi cùng với K bán lại cho người nghiện. Việc Trần Quốc D, Nguyễn Thanh K mua bán trái phép chất ma túy cho người khác, Tiểu T không biết, không tham gia. Cụ thể, Trần Quốc D, Nguyễn Thanh K đã bán trái phép chất ma túy như sau;

Khoảng 22 giờ, ngày 07/8/2019, Phạm Thanh N (tên gọi khác: H1) gọi điện thoại cho D hỏi mua 200.000 đồng chất ma túy để sử dụng thì D đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại trước đầu hẻm không số, đường V, khóm I, Phường T, thành phố B để giao ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, D điều khiển xe môtô, loại Wave ALPHA, màu trắng, biển số 59M2 – 185.64 đến điểm hẹn giao ma túy cho N rồi lấy 200.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 08/8/2019, D nhận được điện thoại của Nguyễn Minh H2 hỏi mua 200.000 đồng chất ma túy thì D đồng ý bán. D lấy ma túy bỏ vào gói thuốc lá hiệu SCOTT và nói với Khải đi giao ma túy cho H2 thì K đồng ý. K điều khiển xe môtô, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, biển số 94K1-270.34 chạy đến phòng trọ của H2 ở khóm T, Phường I, thành phố B giao ma túy. Khi nhận ma túy thì H2 rủ K cùng sử dụng.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Phạm Thanh N điện thoại cho D để mua ma túy đá với số tiền là 500.000 đồng, D đồng ý bán và hẹn giao tại hẻm không số, đường V, khóm I, Phường T, thành phố B, D bỏ ma túy vào gói thuốc lá hiệu SCOTT rồi kêu K giao cho N để lấy 500.000 đồng. Sau khi giao ma túy và nhận tiền thì K mang tiền giao lại cho D.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Tố U đến căn nhà do D thuê ở khóm I, Phường T, thành phố B rồi đưa cho D một bịch ma túy đá được để trong một bịch băng vệ sinh màu xanh và nhờ D giữ dùm thì D đồng ý. Khi U giao ma túy cho D thì K và Tiểu T không biết. Khoảng 20 giờ ngày 08/8/2019, Phạm Thanh N điện thoại cho D hỏi mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng thì D đồng ý bán. D lấy hai bịch ma túy bỏ vào bịch băng vệ sinh màu xanh và kêu K đi giao ma túy cho N ở đầu hẻm không số, đường V, khóm I, Phường T, thành phố B thì K đồng ý. K điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 94K1 – 270.34 đến điểm hẹn thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc Liêu bắt quả tang và thu giữ tang vật. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc D tiến hành thu giữ: 01 (một) hộp giấy màu trắng không có nắp đậy, bên trong có: 04 (Một) bịch nylon màu trắng nhiều kích cỡ bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy; số tiền Việt Nam 1.100.000 đồng; các bịch nilon có nẹp miệng nhiều kích cỡ bên trong không có chứa gì; 04 (bốn) điện thoại di động và một số vật dụng khác có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 68/KLGĐ-PC09 ngày 14/8/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận về đối tượng giám định như sau:

Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 1,77899 gam;

Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,46253 gam;

Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M3) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 99,6900 gam;

Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M4) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 6,65347 gam;

Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M5) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,24749 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Căn cứ vào:

Điểm b khoản 3 Điều 249; các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc D;

Các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh K;

1. Tuyên bố:

1.1 Bị cáo Trần Quốc D phạm các tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Phạt bị cáo D **13** (mười ba) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và **10** (mười) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung là: **23** (hai mươi ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 09/8/2019.

1.2 Bị cáo Nguyễn Thanh Khải phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*", Phạt bị cáo Khải **08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 09/8/2019.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/8/2020 bị cáo Trần Quốc D kháng cáo xin giảm án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung kháng cáo: Vì động cơ vụ lợi, bị cáo Trần Quốc D và bị cáo Nguyễn Thanh K đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người khác. Chất ma túy bị cáo Trần Quốc D cùng bị cáo Nguyễn Thanh K mua bán là loại Methamphetamine, có khối lượng 9,14248 gam. Ngoài ra, bị cáo Trần Quốc D còn có hành vi tàng trữ chất ma túy là loại Methamphetamine có khối lượng lên đến 99,6900 gam. Hành vi của bị cáo Trần Quốc D và bị cáo

Nguyễn Thanh K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của nhà nước về quản lý các chất ma túy nên cần phải được xử lý nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo Trần Quốc D và bị cáo Nguyễn Thanh K có bán chất ma túy cho nhiều người nhưng trong một lần chỉ bán chất ma túy cho một người. Do đó, bị cáo Trần Quốc D và bị cáo Nguyễn Minh K chỉ phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong khi bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu lại áp dụng tình tiết định khung, phạm tội "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, từ đó đánh giá chưa đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên xử phạt bị cáo Trần Quốc D 10 năm tù, bị cáo Nguyễn Thanh K 08 năm tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 giảm án cho bị cáo Trần Quốc D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; giảm cho bị cáo Nguyễn Thanh K từ 06 đến 09 tháng tù. Đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Quốc D mức án 13 năm tù là tương xứng nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm về tội danh và hình phạt trên đối với bị cáo Trần Quốc D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh K, phù hợp với Kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào tháng 8/2019 bị cáo Trần Quốc D mua ma túy của người tên U về để cùng bị cáo Nguyễn Thanh K sử dụng và bán lại cho người khác. Vào ngày 07 và 08/8/2019 bị cáo Trần Quốc D và bị cáo Nguyễn Thanh K đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Minh H2 và Phạm Thanh N. Qua kết quả giám định kết luận chất túy bị cáo Trần Quốc D cùng Nguyễn Thanh K bán cho người khác là loại Methamphetamine, có khối lượng 9,14248 gam. Ngoài ra, ngày 08/8/2019 bị cáo Trần Quốc D còn thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy, qua giám định là loại Methamphetamine, có khối lượng 99,6900 gam.

[2] Với hành vi, loại chất ma túy và khối lượng ma túy như đã nêu trên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo Trần Quốc D về các tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 và khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội. Bị cáo Trần Quốc D và bị cáo Nguyễn Thanh K có bán chất ma túy cho nhiều người nhưng mỗi lần chỉ bán cho một người. Vì vậy, bị cáo Trần Quốc D và bị cáo Nguyễn Thanh K không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng, phạm tội "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm c khoản 2

Điều 251 Bộ luật hình sự như bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã xét xử đối với các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quốc D, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: Người nào tàng trữ ma túy loại Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm. Chất ma túy loại Methamphetamine bị cáo tàng trữ có khối lượng lên đến 99,6900 gam, trong khi bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt bị cáo 13 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm án nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm về tội *"Tàng trữ phái trép chất ma túy"* như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm. Đối với tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*". Như đã nhận định trên (phần [2]) bị cáo chỉ phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt bị cáo 10 năm tù là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Đối với bị cáo Nguyễn Minh K, mặc dù không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng, phạm tội "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nhưng bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không giảm án cho bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh K.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Quốc D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Quốc D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, giảm hình phạt về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* đối với bị cáo Trần Quốc D.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc D, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*".

3. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; các điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc D **13** (mười ba) năm tù về tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và **09** (chín) năm tù về tội*"Mua bán trái phép chất ma túy*".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Quốc D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **22** (hai mươi hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2019.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Quốc D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự thành phố Bạc Liêu (01b);
- CQĐT thành phố Bạc Liêu (01b);
- VKSND thành phố Bạc Liêu (01b);
- TAND thành phố Bạc Liêu (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Khang